

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Thủy sản; Chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **TIỀN HẢI LÝ**.

2. Ngày tháng năm sinh: 19- 05- 1968; Nam: ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Thị trấn Hòa Bình, Huyện Hòa Bình, Tỉnh Bạc Liêu.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Số nhà 164C/5, Đường Trần Huỳnh, Phường 1, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Ban giám hiệu, Trường Trường Đại Học Bạc Liêu, số 178, đường Võ Thị Sáu, Phường 8, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.

Điện thoại nhà riêng:.....; Điện thoại di động: 0908281287; E-mail: thly@blu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Thời gian	Cơ quan công tác	Công việc, chức vụ đảm nhiệm
Từ 12/1992 đến 01/1997	Công ty xuất nhập khẩu thủy sản Năm Căn, Tỉnh Minh Hải nay là Tỉnh Cà Mau.	Phó Ban điều hành sản xuất ca 2; Nhân viên Tổ KCS.
Từ 02/1997 đến 09/1998	Sở Nông nghiệp và PTNT Tỉnh Bạc Liêu.	Phó Trưởng phòng kỹ thuật.
Từ 10/1998 đến 08/1999	Sở Thủy sản Tỉnh Bạc Liêu	Trưởng phòng kỹ thuật.
Từ 09/1999 đến 01/2005	Trung tâm khuyến ngư Tỉnh Bạc Liêu.	Phó giám đốc Trung tâm.
Từ 02/2005 đến 12/2008	Trung tâm giống Thủy sản Tỉnh Bạc Liêu.	Giám đốc Trung tâm.
Từ 01/2009 đến 03/2009	Chi cục nuôi trồng thủy sản Tỉnh Bạc Liêu.	Phó Chi cục trưởng
Từ 04/2009 đến 03/2011	Khoa nông nghiệp, Trường Trường Đại Học Bạc Liêu.	Phó Trưởng khoa Nông nghiệp.
Từ 04/2011 đến 12/2021	Khoa nông nghiệp, Trường Trường Đại Học Bạc Liêu.	Trưởng khoa Nông nghiệp.
Từ 01/2022 đến 05/2022	Phòng Quản lý khoa học & Hợp tác quốc tế, Trường Trường Đại Học Bạc Liêu.	Trưởng phòng
Từ 6/2022 đến nay	Ban giám hiệu	Phó Hiệu trưởng

Chức vụ hiện nay: Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Cơ quan công tác hiện nay: Ban giám hiệu, Trường Trường Đại Học Bạc Liêu.

Địa chỉ cơ quan: Số 178, đường Võ Thị Sáu, Phường 8, Thành Phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.

Điện thoại cơ quan: 02913 822653

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Viện Môi trường và Tài Nguyên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Đã nghỉ hưu: Chưa

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 04 tháng 8 năm 1992; số văn bằng: Số A09996; ngành: Nuôi trồng thủy sản, chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản; Nơi cấp bằng Đại học (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt nam

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 27 tháng 02 năm 2007; số văn bằng: N°. A 025960; ngành: Thạc sĩ khoa học thủy sản; chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản.; Nơi cấp bằng Thạc sĩ (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 12 tháng 12 năm 2016; số văn bằng: 0000023; ngành: Nuôi trồng thủy sản; chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản.; Nơi cấp bằng Tiến sĩ (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa.

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Nông Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Chăn nuôi - Thú y - Thủy sản.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu, ứng dụng và cải tiến kỹ thuật và công nghệ trong lĩnh vực Sản xuất giống thủy sản.

- Nghiên cứu, ứng dụng và cải tiến kỹ thuật và công nghệ trong các lĩnh vực Nuôi trồng thủy sản.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng): 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng): 02 HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ.

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 03 đề tài cấp tỉnh, 14 cấp cơ sở;

- Đã công bố (số lượng): 24 bài báo khoa học, trong đó 05 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng): 01 giải pháp hữu ích.

- Số lượng sách đã xuất bản: 02 sách chuyên khảo, trong đó 02 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu)

Ngày, tháng, năm	Nội dung và hình thức khen thưởng	Cấp quyết định
01/04/2003	Bằng khen Bộ Thủy sản tặng do đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch và nhiệm vụ công tác năm 2002 (Phó giám đốc Trung tâm khuyến ngư Tỉnh Bạc Liêu)	Bộ Thủy sản (Số 343/QĐ-BTS, 01/4/2003 Số khen thưởng 532 -BK
14/01/2009	Bằng khen chủ tịch UBND Tỉnh Bạc Liêu tặng do đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2008. (Giám đốc Trung Tâm Giống thủy sản)	Chủ tịch UBND Tỉnh (số 68 /QĐ-CT, 14/01/2009)
16/10/2009	Bằng khen chủ tịch UBND Tỉnh Bạc Liêu tặng do đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm học 2008 - 2009 (Phó Trưởng khoa Nông nghiệp, Trường Đại Học Bạc Liêu)	Chủ tịch UBND Tỉnh (số 2447/QĐ-CT, 16/10/2009)
08/4/2010	Chủ tịch UBND Tỉnh Bạc Liêu tặng Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh do đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong công tác từ năm 2007 - 2009. (Trưởng khoa Nông nghiệp, Trường Đại Học Bạc Liêu)	Chủ tịch UBND Tỉnh (số 727/QĐ-CT, 08/4/2010)
07/9/2011	Bằng khen của Thủ tướng chính phủ tặng tặng do đã có thành tích trong công tác từ năm 2006 – 2010 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc. (Phó Trưởng khoa Nông nghiệp, Trường Đại Học Bạc Liêu)	Thủ tướng chính phủ (số 1534/QĐ-TTg, 07/9/2011) Bằng số 105.
08/5/2013	Bằng khen chủ tịch UBND Tỉnh Bạc Liêu tặng do có thành tích xuất sắc góp phần xây dựng tỉnh Bạc Liêu qua 15 năm tái lập (01/01/1997 – 01/01/2012). (Trưởng khoa Nông nghiệp, Trường Đại Học Bạc Liêu)	Chủ tịch UBND Tỉnh (số 936/QĐ-UBND, 08/5/2013)
28/4/2014	Bằng khen BCH Đảng bộ Tỉnh Bạc Liêu tặng do đã đạt tiêu chuẩn “Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền (2009 – 2013). (Trưởng khoa Nông nghiệp, Trường Đại Học Bạc Liêu)	BCH Đảng bộ Tỉnh Bạc Liêu (Số 2473-QĐ/TU) Ghi số 01.
05/9/2014	Chủ tịch UBND Tỉnh Bạc Liêu tặng Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh do đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc	Chủ tịch UBND Tỉnh (số

	trong công tác từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2012 - 2013. (Trưởng khoa Nông nghiệp, Trường Đại Học Bạc Liêu)	1417/QĐ-CT, 05/9/2014)
05/5/2015	Kỷ niệm chương vì sự nghiệp khoa học và Công nghệ (Trưởng khoa Nông nghiệp, Trường Đại Học Bạc Liêu)	Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ (số 901/QĐ- BKHCN, 05/5/2015)
23/6/2015	Bằng khen chủ tịch UBND Tỉnh Bạc Liêu tặng do đã có thành tích xuất sắc trong phong trào yêu nước giai đoạn 2010 - 2015. (Trưởng khoa Nông nghiệp, Trường Đại Học Bạc Liêu)	Chủ tịch UBND Tỉnh (số 962/QĐ-CT, 23/6/2015)
27/8/2018	Bằng khen chủ tịch UBND Tỉnh Bạc Liêu tặng do đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm học (2016-2017, 2017-2018 (Trưởng khoa Nông nghiệp, Trường Đại Học Bạc Liêu)	Chủ tịch UBND Tỉnh (số 1571/QĐ- UBND, 27/8/2018)
25/9/2020	Bằng khen chủ tịch UBND Tỉnh Bạc Liêu tặng do đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm học (2018-2019, 2019-2020 (Trưởng khoa Nông nghiệp, Trường Đại Học Bạc Liêu)	Chủ tịch UBND Tỉnh (số 1591/QĐ- UBND, 25/9/2020)
Năm 2022	Bằng khen chủ tịch UBND Tỉnh Bạc Liêu tặng do đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm học (2020-2021, 2021-2022 (Phó Hiệu trưởng, Trường Đại Học Bạc Liêu)	Chủ tịch UBND Tỉnh (số 2229/QĐ- UBND, 28/12/2022)

16. Kỷ luật: Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Căn cứ vào Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về Quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư. Cá nhân tôi tự đánh giá như sau:

Về tiêu chuẩn nhà giáo: Bản thân có phẩm chất, tư tưởng, đạo đức tốt; là người quản lý, thầy giáo luôn thể hiện đức tính tốt và chuẩn mực để làm gương cho viên chức, giảng viên và sinh viên. Tôi tự đánh giá bản thân đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của Nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thực hiện; Đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm giảng viên đại học và đảm bảo sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp.

Về nhiệm vụ nhà giáo:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Tất cả nhiệm vụ được giao tôi đều hoàn thành từ tốt trở lên. Bản thân thực hiện đảm bảo đúng và vượt số giờ chuẩn giảng dạy trong 06 năm liên tục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đối với giai đoạn tính từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020; Quyết định số 694/QĐ-ĐHBL ngày 01/12/2020 Ban hành về chế độ làm việc đối với giảng viên Trường Trường Đại Học Bạc Liêu cụ thể hóa Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đối với thời điểm tính giờ giảng từ 11/09/2020). Tham gia thực hiện và đảm bảo chất lượng trong xây dựng, cải tiến chương trình giáo dục đại học; xây dựng báo cáo tự đánh giá cơ sở giáo dục; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, các qui định trong điều lệ Đảng và của nhà trường, thực hiện tốt các quy tắc ứng xử của nhà giáo; không ngừng rèn luyện, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, liên tục cập nhật phương pháp giảng dạy.

- Đã công bố 24 bài báo trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, trong đó có 05 bài công bố trên các tạp chí quốc tế uy tín (có 04 bài báo đều là tác giả đầu và 01 bài báo là tác giả liên hệ) và thực hiện được 12 đề tài nghiên cứu cấp tỉnh và cơ sở (có 03 đề tài làm chủ nhiệm) sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ năm 2016.

- Đáp ứng đủ công trình khoa học quy đổi theo quy định tại Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó có ít nhất 2,5 điểm công trình khoa học được thực hiện trong 03 năm cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ, và có ít nhất 6,0 điểm khoa học từ các bài báo khoa học được công bố.

- Tôi đã theo học văn bằng 2 tại trường Đại học Cần Thơ và được cấp bằng cử nhân ngôn ngữ Anh nên tôi có thể giao tiếp bằng tiếng Anh trong công việc chuyên môn.

- Các khóa bồi dưỡng, huấn luyện đã tham gia:

Thời gian	Khóa huấn luyện	Tổ chức	Chứng chỉ/Thời gian
2014	Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm dành cho giảng viên Đại học và cao đẳng	Trường Trường Đại Học Bạc Liêu	Số chứng chỉ: CCSP71023/14/2 ngày 02/10/2014
2020	Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giảng viên cao cấp (hạng I)	Trường Đại học Cần Thơ	Số: 45/K2.2020 ngày 09 tháng 12 năm 2020
2022	Chứng chỉ bồi dưỡng nâng cao kiến thức lãnh đạo, quản lý nhà nước về báo chí và xuất bản	Học viện báo chí và tuyên truyền	Số BD.LDDQLNNBC 3/2022.40 ngày 09 tháng 08 năm 2022

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 15 năm 02 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018-2019				0	357,5	0	357,5/420/187,5
2	2019-2020				08	277,8	0	277,8/345,3/202,5
3	2020-2021				0	261,9	0	261,9/329,4/202,5
3 năm học cuối								
4	2021-2022				0	270,4	0	270,4/462,3/175
5	2022-2023			02	0	242,8	0	242,8/457,8/50
6	2023-2024			02	04	319,6	0	319,6/536,4/50

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☐ :

- Học ĐH □; Tại nước:; Từ năm đến năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☒ :

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ :

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác □ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng cử nhân Ngôn ngữ Anh. Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam.

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2 /BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Phạm Sỹ Nguyên		x	x		6/2023- 6/2024	Viện Môi trường và Tài nguyên – Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Số 42/VMT&TN ngày 26/6/2024
2	Nguyễn Thanh Tùng		x	x		6/2023- 6/2024	Viện Môi trường và Tài nguyên – Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	Số 41/VMT&TN ngày 26/6/2024

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						

1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Đặc điểm sinh học và kỹ thuật sinh sản cá dày (Channa lucius, 1831)	Chuyên khảo	Nhà xuất bản Thanh Niên, năm 2022 ISBN: 978-604-371-620-7	1	Chủ biên	159 trang	- QĐXB số 189/QĐ-TN, ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Nhà xuất bản Thanh Niên - Số 561/QĐ-ĐHBL, ngày 13 tháng 9 năm 2022 (Quyết định phê duyệt lựa chọn sách thay thế giáo trình giảng dạy tại Trường Trường Đại Học Bạc Liêu). - Giấy xác nhận số 358/GXN-ĐHBL ngày 11 tháng 6 năm 2024 về sử dụng sách làm tài liệu thay thế giáo trình, tài liệu chuyên khảo, tham khảo giảng dạy một số học phần trong trường Trường Đại Học Bạc Liêu.
2	Đặc điểm sinh học và kỹ thuật sản xuất giống một số loài cá nước ngọt phổ biến ở Đồng bằng sông Cửu Long	Chuyên khảo	Nhà xuất bản Thanh Niên, năm 2023 ISBN: 978-604-322-582-2	4	Chủ biên	119 trang	-QĐXB số 253/QĐ-TN, ngày 8 tháng 8 năm 2023 của Giám đốc Nhà xuất bản Thanh Niên -Số 343/QĐ-ĐHBL, ngày 11 tháng 6 năm 2024 (Quyết định phê duyệt lựa chọn sách thay thế giáo trình giảng dạy tại Trường Trường Đại Học Bạc Liêu) - Giấy xác nhận số 359/GXN-ĐHBL ngày 11 tháng 6 năm 2024 về sử

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

							dụng sách làm tài liệu thay thế giáo trình, tài liệu chuyên khảo, tham khảo giảng dạy một số học phần trong trường Trường Đại Học Bạc Liêu.
--	--	--	--	--	--	--	---

Trong đó: 02 sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: [II.1], [II.2].

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu.

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Nghiên cứu thử nghiệm nuôi tôm sú (<i>penaeus monodon</i>) bán thâm canh ở tỉnh Bạc Liêu	Chủ nhiệm	Cấp tỉnh	5/1998 đến 5/1999	Biên bản họp nghiệm thu đề tài ngày 14/10/1999 Xếp loại: đạt
2	Nghiên cứu tỉ lệ nuôi ghép cá lóc và cá rô phi trên mô hình cá lúa ở Tỉnh Bạc Liêu	Chủ nhiệm	Cấp tỉnh	5/1998 đến 5/1999	Biên bản họp nghiệm thu đề tài ngày 09/11/1999 Xếp loại: Đạt
3	Nghiên cứu ứng dụng mô hình nuôi tôm sú (<i>P.Monodon</i>) kết hợp với cá rô phi đơn tính trong môi trường nước có độ mặn thấp	Chủ nhiệm	Cấp tỉnh	9/2002 đến 9/2004	Biên bản họp nghiệm thu đề tài ngày 13/4/2005 Xếp loại: Khá
4	Đánh giá tỉ lệ tôm sú giống (<i>Penaeus monodon</i>) bị cảm nhiễm bệnh MBV (<i>Monodon Baculovirus</i>) tại các cơ sở sản xuất giống nhân tạo thuộc vùng ven biển Thành phố Bạc Liêu	Chủ nhiệm	Cấp trường cơ sở (Trường Đại Học Bạc Liêu)	Từ 1/2010-7/2011	Biên bản họp nghiệm thu đề tài ngày 27/7/2011 Xếp loại: Khá
5	Nghiên cứu đặc điểm hình thái giải phẫu cá dày (<i>Channa lucius</i> Cuvier, 1831)	Chủ nhiệm	TNCS-2011-38 Đại học Cần Thơ	Từ 5-12/2011	Biên bản họp nghiệm thu đề tài ngày 24/4/2012 Xếp loại: Khá
6	Nghiên cứu ảnh hưởng	Chủ nhiệm	TNCS-	Từ 7-	Biên bản họp

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	của hormone đến các chỉ tiêu sinh sản cá dày (<i>Channa lucius</i> Cuvier, 1831)		2012-25 Đại học Cần Thơ	12/2012	nghiệm thu đề tài ngày 15/6/2013 Xếp loại: Khá
7	Nghiên cứu kích thích sinh sản cá dày (<i>Channa lucius</i> Cuvier, 1831) bằng một số loại hormone khác nhau.	Chủ nhiệm	Cấp trường cơ sở (Sở KH và CN)	Từ 11/2011- 8/2013	Biên bản họp nghiệm thu đề tài ngày 17/3/2013 Xếp loại: Xuất sắc
8	Ảnh hưởng của mật độ ương và thức ăn khác nhau lên sự tăng trưởng và tỷ lệ sống của cá dày (<i>Channa lucius</i> Cuvier, 1831) giai đoạn cá bột lên cá giống.	Chủ nhiệm	Cấp trường cơ sở (Sở KH và CN)	8/2013- 8/2014	Biên bản họp nghiệm thu đề tài ngày 25/8/2014 Xếp loại: Khá
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
9	Thử nghiệm sản xuất giống cá rô (<i>Anabas testudineus</i>) và cá mè trắng (<i>Hypophthalmichthys molitrix</i>) tại trường Trường Đại Học Bạc Liêu	Chủ nhiệm	Cấp trường cơ sở (Trường Đại Học Bạc Liêu)	Từ 01/2017- 7/2017	Biên bản họp nghiệm thu đề tài ngày 04/7/2017 Xếp loại: Khá
10	Thử nghiệm sản xuất giống cá chép (<i>Cyprinus carpio</i> Linnaeus, 1758) tại trường Trường Đại Học Bạc Liêu	Chủ nhiệm	Cấp trường cơ sở (Trường Đại Học Bạc Liêu)	Từ 08/2017- 12/2017	Biên bản họp nghiệm thu đề tài ngày 13/12/2017 Xếp loại: Khá
11	Nuôi tôm thẻ chân trắng (<i>Litopenaeus vannamei</i>) siêu thâm canh có sử dụng chế phẩm sinh học trong hồ nuôi thủy sản HDPE KN 94 tại trường Trường Đại Học Bạc Liêu	Thành viên	Cấp trường cơ sở (Trường Đại Học Bạc Liêu)	Từ 2/2018- 7/2018	Biên bản họp nghiệm thu đề tài ngày 05/7/2018 Xếp loại: Đạt
12	Ảnh hưởng của mật độ ương lên tăng trưởng và tỷ lệ sống của cá chạch lấu (<i>Mastacembelus favus</i>) giai đoạn giống trong hệ thống tuần hoàn.	Chủ nhiệm	Cấp trường cơ sở (Trường Đại Học Bạc Liêu)	Từ 4/2019- 7/2019	Biên bản họp nghiệm thu đề tài ngày 08/7/2019 Xếp loại: Khá

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Thực nghiệm nuôi kết hợp cá rô phi đỏ đơn tính trong ao nuôi tôm sú thâm canh ở Bạc Liêu	01	x	Tạp chí khoa học, Trường Đại học Cần Thơ			Quyển 2, 187-192	2006
2	Nghiên cứu một số đặc điểm hình thái, dinh dưỡng và sinh trưởng cá Dày (<i>Channa lucius</i> Cuvier, 1831)	01	x	Tạp chí Khoa học kỹ thuật Nông Lâm Nghiệp – Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM ISSN 1859-1523			Số 2, 35-41	2013
3	Nghiên cứu đặc điểm sinh học sinh sản cá Dày (<i>Channa lucius</i> Cuvier, 1831)	02	x	Tạp chí Nông nghiệp & PTNT – Bộ Nông nghiệp & PTNT ISSN 1859-4581			Số 21, 65-72	2013
4	Ương cá Dày (<i>Channa lucius</i> Cuvier, 1831) ở giai đoạn cá 4 đến 30 ngày tuổi với thức ăn khác	03	x	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. ISSN 1859-			Số 40B, 98-103	2015

	nhau”			2333				
5	Ảnh hưởng của liều lượng tiêm HCG và LH-RHA đến sinh sản cá dày (Channa lucius, 1831).	04	x	Tạp chí Nông nghiệp & PTNT – Bộ Nông nghiệp & PTNT ISSN 1859-4581			Số 1, 100-105	2016
II Sau khi được công nhận PGS/TS								
6	Ảnh hưởng của tuần hoàn và mật độ ương đến tăng trưởng và tỷ lệ sống của cá chạch lấu (Mastacembelus favus) từ giai đoạn cá bột lên cá giống.	01	x	Tạp chí Nông nghiệp & PTNT – Bộ Nông nghiệp & PTNT ISSN 1859-4581			Số 12, 121-125	2019
7	A novel PCR method for simultaneously detecting Acute hepatopancreatic Necrosis Disease (AHPND) and mutant-AHPND in shrimp.	07	X (Co-first authorship shared)	Aquaculture ISSN 0044-8486	Scopus (SjR 1.06,Q1) H-INDEX : 211		Volume 534, 15	2021
8	Nghiên cứu đặc điểm dinh dưỡng cá dày (Channa lucius) giai đoạn từ cá bột lên cá giống	01	x	Tạp chí Nông nghiệp & PTNT, Bộ Nông nghiệp & PTNT ISSN 1859-4581			Số 16, 96-103	2021
9	Thực trạng bệnh hoại tử gan tụy cấp tính (AHPND) trên tôm nuôi và kết quả phân lập	10		Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển, Trường Đại học Nông			Tập 20, số 02, 36-43	2021

	chủng vi khuẩn gây bệnh ở một số tỉnh Tây Nam Bộ			Lâm TP.HCM pISSN: 2615-9503 * eISSN: 2615-949X				
10	Ảnh hưởng của các loại thức ăn khác nhau lên sự thành thực của cá dầy (<i>Channa lucius</i> Cuvier 1831) được nuôi trong ao	01	x	Tạp chí khoa học Trường Đại học Trà Vinh ISSN: 2815-6072 e-ISSN: 2815-6099			Số 47, 85-91	2002
11	Determination of growth performance and reproductive season of wild (<i>Channa lucius</i> Cuvier 1831) populations of channidae, perciformes in the Mekong Delta, Vietnam	05	x	<i>Journal of Fish Biology</i> ISSN:0022-1112,1095-8649	Scopus (SjR 0.55, Q2) H-INDEX : 129		Volume 103, Issue 6, 1-9	2023
12	Sự phát triển ổng tiêu hóa của cá dầy (<i>Channa lucius</i>) giai đoạn cá bột đến 30 ngày tuổi	01	x	Tạp chí Nông nghiệp & PTNT – Bộ Nông nghiệp & PTNT ISSN 1859-4581			Số 13, 73-81	2023
13	Effect of ginger, <i>Zingiber officinale</i> extract on growth performance, digestive enzyme and stress tolerance of whiteleg shrimp,	04	x (Corresponding author)	Israeli Journal of Aquaculture-Bamidgheh. ISSN 0792156X	Scopus (SjR 0.21, Q3) H-INDEX : 34		Volume75, Issue 2	2023

	Litopenaeus vannamei juveniles				ISI (Q3)			
14	Ảnh hưởng của độ cứng nước lên một số chỉ tiêu sinh sản của cá rô đồng (<i>Anabas Testudineus</i> Bloch, 1792).	02		Tạp chí Khoa học - Công nghệ Thủy sản, Trường Đại học Nha Trang ISSN 1859-2552			Số 4,19-24	2023
15	Hatching success and growth of Snakehead (<i>Channa lucius</i> Cuvier, 1831) larvae and fry at different pH level	05	x	Aquatic Living Resources *ISSN: 0990-7440, *eISSN: 1765-2952	Scopus (SjR 0.34, Q3) H-INDEX : 72		Vol 37,1	2024
16	Effects of different feeds and stocking densities on growth and survival rates of mud crab (<i>Scylla paramamosain</i>) at the stage from megalopa to crablet-1	03	x	Israeli Journal of Aquaculture -Bamidgeh. ISSN 0792-156X	Scopus (SjR 0.21, Q3) H-INDEX : 34		Volume76, Is sue 1	2024
17	Nghiên cứu khả năng giảm thức ăn trong nuôi kết hợp tôm sú (<i>Penaeus monodon</i>) với rong câu chỉ (<i>Gracilaria tenuistipitata</i>) theo công nghệ biofloc	04	x	Tạp chí Khoa học và công nghệ Nông nghiệp Việt nam ISSN 1859-1558			Số 1 (152), 89-98	2024
18	Nursery rearing freshwater prawn, <i>Macrobrachium</i>	04	x	Vietnam Journal of Science, Technology			Volume 66 (1), 77-83	2024

	rosenbergii, in biofloc system integrated with red seaweed, <i>Gracilaria tenuistipitata</i> , at different stocking densities under zero water exchange			and Engineenrin g *P-ISSN 2525-2461 * E-ISSN 2615-9937				
19	Ảnh hưởng của độ cứng nước lên một số chỉ tiêu sinh sản của cá mè trắng (<i>Hypophthalmichthys molitrix</i>)	02	x	Tạp chí Nông nghiệp & Phát triển - Trường Đại học Nông Lâm Tp.HCM *pISSN 2615-9503 *eISSN 2615-949X			Tập 23 - số 02, 49-56	2024
20	Nghiên cứu nuôi cá Trê vàng (<i>Clarias macrocephalus</i>) trong giai tại Bạc Liêu.	04		Tạp chí Khoa học công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN 1859-1558			Số 2 (153), 96-104	2024
21	Đánh giá ô nhiễm môi trường từ hoạt động nuôi tôm tại tỉnh Sóc Trăng.	07	x	Tạp chí Khoa học và công nghệ Việt Nam p-ISSN 1859-4794 * e-ISSN 2615-9929			Tập 66 (6) , 67-72	2024
22	Ảnh hưởng của độ cứng nước lên một số chỉ tiêu sinh sản của cá chép (<i>Cyprinus carpio</i> Linnaeus, 1758).	02	x	Tạp chí Khoa học - Công nghệ Thủy sản, Trường Đại học Nha Trang			Số 2, 67-73	2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

				ISSN 1859-2552				
23	Effects of different stocking densities of white leg shrimp (<i>Litopenaeus vannamei</i>) co-cultured with red seaweed (<i>Gracilaria</i> sp.)	04	x	Vietnam Ministry of Science and Technology *pISSN 2525-2461 * e-ISSN 2615-9937			Issue online, trang 1-15	2024
24	Application of advanced technology in super-intensive shrimp farming towards sustainable development	01	x	International scientific conference Proceedings Conference Room, 3rd Floor, Information - Library Center, Campus 1, Bac Lieu University			Conference Proceedings, 1-10	2024

- Trong đó: có 5 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 05 bài – số thứ tự: [II.7], [II.11], [II.13], [II.15], [II.16].

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích:

Quyết định số 11/QĐ-BTC.HTSTKT ngày 27/10/2021 của UBND Tỉnh Bạc Liêu về xếp hạng đạt giải khuyến khích của giải pháp hữu ích tham gia dự thi Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bạc Liêu lần thứ IX (2019-2021).

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Thiết kế hệ thống tuần hoàn nước ương cá chạch lấu (<i>Mastacembelus favus</i>) từ giai đoạn các bột lên cá giống.	Tỉnh Bạc Liêu.	27/10/2021	Tác giả chính	02

- Trong đó: 01 giải pháp hữu ích được cấp là tác giả chính sau Tiến sĩ.

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Xây dựng mới chương trình đào tạo “Ngành Khoa học môi trường” bậc đại học	Chủ trì	QĐ số 405/QĐ-ĐHBL, 04/11/2015 Quyết định ban soạn thảo Chương trình	- Quyết định số 315/QĐ-ĐHBL 04/4/2016 về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo. - Quyết định số 288/QĐ-ĐHBL, 22/4/2016 Ban hành chương trình đào tạo	- Quyết định số 3695/QĐ-BGDDT, 22/9/2016 về việc giao cho Trường Đại học Bạc Liêu đào tạo trình độ đại học hệ chính qui ngành Khoa học môi trường.	
2	Cập nhật và đánh giá chương trình đào tạo ngành Nuôi trồng thủy sản năm học 2017-2018.	Tham gia	QĐ số 239/QĐ-ĐHBL, 12/6/2017 Quyết định Hội đồng cập nhật và đánh giá chương trình đào tạo	-Biên bản họp Hội đồng đánh giá - cập nhật chương trình đào tạo ngành Nuôi trồng thủy sản ngày 14/6/2017.	-Quyết định số 312/QĐ-ĐHBL, 21/8/2017 Ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ngành nuôi trồng thủy sản theo hệ thống tín chỉ	
3	Đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng cơ sở giáo dục	Chủ trì	-QĐ số 17/QĐ-ĐHBL, 10/01/2022 Quyết định về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá Trường		-Quyết định số 222/QĐ-TTKĐ, 28/12/2023 về việc công nhận Trường Đại học Bạc Liêu đạt tiêu chuẩn	

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

			Trường Đại Học Bạc Liêu -QĐ số 39/QĐ- ĐHBL, 06/02/2023 Quyết định về việc thành lập Hội đồng đảm bảo chất lượng giáo dục Trường Đại Học Bạc Liêu		chất lượng giáo dục	
--	--	--	---	--	------------------------	--

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: Không

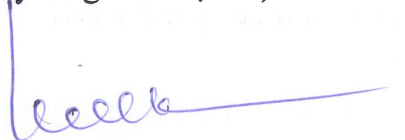
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bạc Liêu, ngày 28 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



TIỀN HẢI LÝ